




Lịch học năm 2022-23


Ngày Đầu Tiên và Ngày Cuối Cùng Cho Học Sinh 
8/10, 5/26*


Ngày Đầu Tiên và Ngày Cuối Cùng Cho Giáo Viên 
(Không có trường học cho học sinh) 8/8, 5/30


Không có trường học cho học sinh 


Ngày lễ Lao động 9/5
 Kỳ nghỉ mùa thu 9/29-9/30
 Kỳ nghỉ lễ phục sinh 11/23-11/25
 Kỳ nghỉ mùa đông 12/19-1/2
 Ngày đầu năm 1/1
 Ngày lễ Nhà vua Martin Luther 1/16
 Kỳ nghỉ mùa xuân 4/3- 4/7
 Ngày lễ cây sồi 5/5
 Ngày bầu cử 5/16, 11/8
 Ngày lễ tưởng niệm 5/29

Trải nghiệm học tập kết hợp phục vụ cộng đồng không linh hoạt 
8/9, 1/3

Ngày linh hoạt phát triển chuyên môn 
10/3, 3/31

Ngày vàng phát triển chuyên môn 
11/7, 2/21




Hợp phụ huynh-giáo viên (Không có trường học cho học sinh) 
10/10, 2/20

Ngày Bổ sung cho Học sinh 
5/30, 5/31, 6/1, 6/2, 6/5, 6/6, 6/7, 6/8, 6/9, 6/12, 6/13
**Ngày Bổ sung Tiềm năng




THÁNG 7

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
				1
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
18	19	20	21	22
25	26	27	28	29



THÁNG 8

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
1	2	3	4	5
 8	 9	 10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26
29	30	31		






THÁNG 9

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
			1	2
 5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	 29	 30











THÁNG 10

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
 3	4	5	6	7
 10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				




THÁNG 11

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
	1	2	3	4
 7	 8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	 23	 24	 25
28	29	30		


THÁNG 12

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
 19	 20	 21	 22	 23
 26	 27	 28	 29	 30

THÁNG 1

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
 2	 3	4	5	6
9	10	11	12	13
 16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30	31			






THÁNG 2

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
		1	2	3
6	7	8	9	10
13	14	15	16	17
 20	 21	22	23	24
27	28			







THÁNG 3

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
		1	2	3
6	7	8	9	10
13	14	15	16	17
20	21	22	23	24
27	28	29	30	 31










THÁNG 4

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
 3	 4	 5	 6	 7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28

THÁNG 5

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
1	2	3	4	 5
8	9	10	11	12
15	 16	17	18	19
22	23	24	25	 26
 29	 30	 31		

THÁNG 6

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6
			 1	 2
 5	 6	 7	 8	 9
 12	 13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

Thời tiết khắc nghiệt sẽ làm thay đổi lịch học. Để biết thêm thông tin về các trường hợp đóng cửa hay hoãn mở cửa hãy theo dõi phương tiện thông tin địa phương hoặc kiểm tra các thông báo trên trang web của khu học chánh, tài khoản Twitter và trang Facebook. Thông tin lịch cập nhật sẽ được đăng tải trên trang web của khu học chánh và lịch Google của JCPS, cả hai đều có thể truy cập được từ thiết bị di động của bạn.

www.jefferson.kyschools.com

JCPSKY



@JCPSKY



Những ngày Quan trọng

Giai đoạn Chấm điểm Khu học chánh Kết thúc

Cấp hai và Cấp ba 9/20, 11/4, 1/6, 2/17, 4/12, 5/26*

Cấp ba 10/14, 1/6, 3/15, 5/26*

Phân phát Thẻ Báo cáo*

Cấp hai và Cấp ba 9/29, 11/16, 1/17, 3/1, 4/20, 6/6*

Cấp ba 10/22, 1/10, 3/21, 6/3*

*Nhiều trường học hoạt động theo lịch khác nhau. Hãy kiểm tra với trường của con bạn. Công thông tin Phụ huynh bị tắt vào cuối mỗi giai đoạn chấm điểm, và sẽ hoạt động trở lại khi thẻ báo cáo được phân phát.

Giai đoạn Ghi danh để Ghi danh vào Các trường học Magnet và Chương trình Magnet/Tùy chọn

Cấp một, Cấp hai và Cấp ba
11/1–12/16

Trình bày Trường học

Cấp một, Cấp hai và Cấp ba
10/15

Kiểm tra Chương trình Nâng cao cho Học sinh JCPS

TBD

Ngày Kiểm tra và Thời hạn Đăng ký ACT**

Thời hạn Đăng ký	Ngày Kiểm tra
8/10	9/10
9/28	10/22
11/2	12/10
1/11	2/11
3/8	4/1
5/3	6/10
6/14	7/10

**Hầu hết học sinh năm cuối trường cấp ba đều được cung cấp bài kiểm tra ACT tại trường. Hãy kiểm tra với trường của con bạn.

Ngày Kiểm tra và Thời hạn Đăng ký SAT

Thời hạn Đăng ký	Ngày Kiểm tra
7/21	8/27
9/4	10/1
10/2	11/5
11/6	12/3
2/12	3/11
4/2	5/6
5/7	6/3

Ngày Kiểm tra PSAT

Hãy kiểm tra với trường của con bạn.

Giờ mở cửa của Trường học

Một số trường học điều chỉnh nhẹ giờ mở cửa của họ, vì vậy hãy gọi đến trường học của con bạn để xác nhận thời gian.

Cấp ba 9:05sa đến 3:45ch

Trường cấp hai 7:40sa đến 2:20ch

Cao 7:40sa đến 2:20ch

Các Số điện thoại Quan trọng

Trung tâm Cuộc gọi JCPS 313-HELP (4357)

Dịch vụ đưa đón 485-3470

Sắp xếp Trường học/Bài tập của Học sinh 485-6250

Chương trình Mẫu giáo Sớm (Khởi đầu Sớm) 485-3919

Tài nguyên Gia đình và Trung tâm Dịch vụ Thanh thiếu niên 485-3703

Hướng dẫn/Cố vấn 485-6781

Dịch vụ Sức khỏe 485-3387

Chương trình Nâng cao 485-7424

Giáo dục Trẻ em Xuất sắc 485-3215

Hội Giáo viên-Phụ huynh (Khu học chánh 15) 485-3535

Giá Bữa ăn Tại trường

Năm nay, Điều khoản Tư cách đủ điều kiện của Cộng đồng của liên bang sẽ cho phép học sinh tại 128 địa điểm nhận bữa sáng và bữa sáng miễn phí hàng ngày. Học sinh ở 18 ngôi trường khác đủ điều kiện dựa trên hướng dẫn của USDA về bữa ăn giảm giá hoặc miễn phí sẽ cần nộp đơn đăng ký. **Để biết danh sách những trường học này và đăng ký, hãy truy cập www.myschoolapps.com. Tất cả trường học đều phục vụ bữa sáng và bữa trưa dinh dưỡng. Nhiều trường học cũng cung cấp chương trình gọi món và sữa gọi món với chi phí 50 xu. Để truy cập ứng dụng di động cung cấp thông tin thực đơn à dinh dưỡng, hãy truy cập jcps.nutrislice.com. Phụ huynh có thể thực hiện thanh toán trực tuyến tại www.myschoolbucks.com.

	Bữa sáng	Bữa trưa
Cấp ba	TBD	TBD
Cấp hai và Cấp ba	TBD	TBD
Người lớn	Gọi món	TBD

***Để biết thông tin đăng ký, hãy gọi 485-6237. Hãy nhận đơn đăng ký tại trường của con bạn, hoặc truy cập www.jcpsfood.org/ và hoàn thành đăng ký trực tuyến. Đơn đăng ký bữa ăn giảm giá và miễn phí phải được gia hạn mỗi năm.

Dịch vụ trông trẻ

Chương trình Bồi dưỡng Trẻ em (CEP) cung cấp dịch vụ trông trẻ trước và sau giờ học chất lượng trong suốt năm học cho các học sinh của JCPS từ mẫu giáo cho đến lớp 8 tại 48 địa điểm trường học. Chương trình hoạt động trước giờ mở cửa của trường học, bắt đầu từ 7:00sa, và sau giờ học cho đến 6:00ch. Bạn luôn có thể đăng ký trong suốt cả năm và ai đăng ký trước sẽ được nhận trước. Nếu bạn muốn biết thêm thông tin về CEP hoặc cách đăng ký cho con mình, xin hãy gọi đến 485-3834 hoặc Chi nhánh Dịch vụ Trông trẻ Độ tuổi Đi học của YMCA qua số 637-1575 hoặc truy cập trang web của YMCA tại www.ymcacouisville.org.



www.jefferson.kyschools.us